

TRƯỜNG THCS SÔNG KHOAI
HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
 Số: 03/NQ-HĐT SK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
 Sông Khoai, ngày 29 tháng 8 năm 2024

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
Nhiệm kỳ 2021 – 2026
Đầu năm học 2024 – 2025

Hội nghị Hội đồng trường Trường THCS Sông Khoai được tiến hành vào hồi 14h00' ngày 29 tháng 08 năm 2024.

Tham dự Hội nghị có 10/11 thành viên hội đồng trường nhiệm kỳ 2021- 2026 (theo QĐ số 12944/QĐ-UBND ngày 4/10/2023 của UBND thị xã):

1. Ông Phạm Việt Thanh, Phó Hiệu trưởng: Thành viên
2. Ông Đinh Văn Lượng, Phó Chủ tịch UBND xã: Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương, Chủ tịch Công đoàn: Thành viên.
4. Bà Trần Hương Thảo, Bí thư Đoàn Thanh niên: Thành viên
5. Bà Hoàng Thị Hạnh, Tổ trưởng chuyên môn: Thành viên
6. Bà Vũ Thị Vân, Tổ trưởng chuyên môn: Thành viên
7. Bà Nguyễn Thị Hải Huyền, Tổ trưởng tổ Văn phòng: Thành viên
8. Bà Hoàng Hải Yến, Thành viên;
9. Ông Nguyễn Văn Thủy, Ban Đại diện cha mẹ học sinh: Thành viên
10. Em Vũ Thị Bích Thảo, Học sinh lớp 8D: Thành viên

(Bà Đỗ Thị Mơ- nguyên chủ tịch Hội đồng trường nhiệm kỳ 2021- 2026 nghỉ hưu từ ngày 1/8/2024)

Hội nghị kính mời Bà Đỗ Khánh Nhung- Hiệu trưởng nhà trường tham dự

Chủ tọa: Ông Phạm Việt Thanh- Phó HT

Thư ký: Đ/c Bà Trần Hương Thảo- Giáo viên

Hội nghị đã nghe Ông Phạm Việt Thanh- Phó HT trình bày dự thảo kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025

Với tinh thần công khai, dân chủ, Hội nghị đã thảo luận sôi nổi và đi đến nhất trí,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất mục tiêu, phương hướng chung, các chỉ tiêu, định hướng của nhà trường năm học 2024-2025. Trong đó tập trung vào các vấn đề trọng tâm sau:

I. Mục tiêu, phương hướng chung phát triển nhà trường.

- Tiếp tục quán triệt, triển khai văn bản số 176/CL-THCS SK, ngày 26/7/2023 của Hội đồng trường THCS Sông Khoai về Điều chỉnh chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2021 – 2026 và tầm nhìn đến năm 2030 (được Phòng GD&ĐT thị xã phê duyệt theo QĐ số 882/QĐ-PGDĐT ngày 31/7/2023

V/v Phê duyệt điều chỉnh phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển của trường THCS Sông Khoai giai đoạn 2021-2026);

Tập trung quán triệt mọi chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước tới tập thể, cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh (CB, GV, NV, HS) góp phần nâng cao nhận thức và hành động đúng nhằm thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ giáo dục cấp THCS đáp ứng yêu cầu cách mạng công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước.

Thực hiện tốt công tác dạy và học, triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với toàn cấp. Phát triển 5 phẩm chất chủ yếu, 10 năng lực cốt lõi theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Chú trọng nâng cao chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà, chất lượng tuyển sinh THPT, tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh thông qua các hoạt động giáo dục.

Xây dựng môi trường học tập thân thiện, an toàn, nền nếp, kỷ cương để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập, rèn luyện, phát triển hết tiềm năng, năng lực của mình.

Xây dựng và thực hiện cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị đầy đủ đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục, đảm bảo các tiêu chuẩn của trường THCS kiểm định chất lượng cấp độ 2 và chuẩn Quốc gia mức độ 1 (Phấn đấu các tiêu chí ở mức cao hơn trong giai đoạn 2024-2029: Chuẩn Quốc gia mức 2; Kiểm định chất lượng mức 3)

Duy trì tính nâng cao trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, Lao động xuất sắc được UBND thị xã Quảng Yên khen thưởng.

2. Các chỉ tiêu nhà trường thực hiện năm học 2024-2025

2.1. Chỉ tiêu phát triển giáo dục:

- Tổng số lớp: 13 lớp. Tổng số học sinh: 500 học sinh (265 hs nữ)
- Lớp 6: 3 lớp – 129 học sinh
- Lớp 7: 4 lớp – 145 học sinh
- Lớp 8: 4 lớp – 144 học sinh
- Lớp 9: 3 lớp – 82 học sinh
- Duy trì sĩ số: 99,8% (không quá 01 hs bỏ học)
- Hoàn thành công tác phổ cập giáo dục Mức độ 3, xóa mù chữ Mức độ 2

2.2. Chất lượng giáo dục:

* Chất lượng hai mặt giáo dục:

- Học tập: Tốt: 11,0%; Khá: 40,6%; Đạt: 47,6%; Chưa đạt: 0,8%
- Rèn luyện: Tốt: 55,4%; Khá: 41,6%; Đạt: 3,0%;
- Tỷ lệ lên lớp thẳng: $412/416 = 99\%$
- Tỷ lệ lên lớp sau thi lại: $414/416 = 99,5\%$
- Tỷ lệ HS lớp 9 TN

- + Lần 1: $80/82 = 97,6\%$; Lần 2: $82/82 = 100\%$
- Tỷ lệ HS đỗ vào lớp 10 THPT công lập/Số hs dự thi: $47/60 = 78,3\%$
- Tỷ lệ HS đỗ vào lớp 10 THPT công lập/Số hs tốt nghiệp: $47/82 = 57,3\%$
- Điểm TB thi vào lớp 10 môn Văn 6,2; Tiếng anh: 5,5; Toán: 5,1; Điểm trung bình 3 môn: 5,5
- Tỷ lệ phân luồng sau THCS: 30%
- Học sinh đạt chuẩn năng lực đầu ra ngoại ngữ theo quy định của Bộ GDĐT (Bậc 2 đối với học sinh lớp 9).

* Chất lượng mũi nhọn:

- HSG Văn hóa 9 cấp Tỉnh: 04 hs($4/82 = 4,9\%$)
- HSG Văn hóa 9 cấp Thị xã: 09 hs($9/82 = 11\%$)
- HSG Văn hóa 6,7,8 cấp Thị xã: 24 hs($24/416 = 5,8\%$)
- HSG Thể chất cấp Tỉnh: 2 ; HSG Thể chất cấp Thị xã: 8
- KHKT: 02 giải thị xã(TN: 01; XH: 01); 01 cấp Tỉnh
- Tin học trẻ: Cấp Tỉnh: 1; cấp Thị xã: 1

2.3. Xây dựng đội ngũ:

- + Đánh giá chuẩn nghề nghiệp: Tốt 70%
- + Kết quả xếp loại viên chức: HTTNV: 100%(HTXSNV: 20 %)
- + Đạt chuẩn theo Luật giáo dục: 100%, trong đó trên chuẩn 10%

2.4. Công tác thi đua:

- Danh hiệu tập thể:
 - + Trường: Lao động tiên tiến, lao động xuất sắc
 - + Lớp xuất sắc: 5 lớp; Lớp tiên tiến: 8 lớp .
 - + Liên đội: Vững mạnh xuất sắc
 - + Công đoàn: Vững mạnh xuất sắc
 - + Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Danh hiệu cá nhân:
 - + GV dạy giỏi cấp trường: $24/24 = 100\%$
 - + GV dạy giỏi cấp thị xã: $14/24 = 58,3\%$
 - + LĐTĐ: $29/29 = 100\%$
 - + CSTĐ cơ sở:
 - Đăng ký khen:
 - Tập thể: Giấy khen UBND Thị xã
 - Cá nhân:
 - + Giấy khen SGD: 01 đ/c
 - + Giấy khen Thị xã: 02 đ/c

2.5. Chỉ tiêu về công tác học sinh – sinh viên

- Công tác tư tưởng chính trị: Tập thể nội bộ thống nhất đoàn kết. Thực hiện đầy đủ đạt kết quả tốt.

- 100% học sinh được tuyên truyền giáo dục thường xuyên về các chủ trương của Đảng, nhà nước; tuyên truyền pháp luật; giáo dục đạo đức; lý tưởng cách mạng; kỹ năng sống; tuyên truyền giáo dục về sức khỏe; phòng chống các tệ nạn xã hội...

- 100% hs không vi phạm pháp luật, không vi phạm luật giao thông, không bạo lực học đường, không mắc các tệ nạn XH...

- Công tác y tế: Phối hợp tốt với Trạm y tế xã Sông Khoai đảm bảo công tác y tế học đường trường học theo quy định. Đăng ký xếp loại tốt của cơ quan y tế.

- Công tác “Xây dựng trường học an toàn-phòng chống tai nạn thương tích”; Phòng chống đuối nước. Được UBND thị cấp chứng nhận “Đạt tiêu chuẩn”.

- Công tác “Xây dựng trường học an toàn về An ninh, trật tự” theo TT 23/2012-BCA: Được cấp có thẩm quyền chứng nhận “Đạt tiêu chuẩn”.

- Thực hiện hiệu quả văn hóa học đường, xây dựng trường học là nơi rèn luyện nhân cách và giáo dục học sinh phát triển toàn diện, hài hoà giữa giáo dục tri thức, kỹ năng sống và thể chất trên cơ sở mô hình “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Trường học hạnh phúc”, góp phần thực hiện Nghị quyết 17-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát huy các giá trị văn hóa sức mạnh con người Quảng Ninh.

- Tổ chức hoạt động tập thể, trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh: Tuyên truyền dưới cờ theo chủ đề, tổ chức các Câu lạc bộ phát triển tài năng học sinh tham dự các cuộc thi do trường, cấp trên tổ chức (STEM, KHKT và sáng tạo TTN, Âm nhạc, TDTT, Phát thanh học đường, Tiếng Anh, Tin học trẻ), tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường theo chương trình giáo dục TNHN, GDĐP: 100% học sinh các lớp tham gia và đạt kết quả tốt.

- Tiếp tục thực hiện Đề án dạy học bơi phòng chống tai nạn đuối nước cho học sinh, nâng tỷ lệ học sinh biết bơi

- 100% học sinh tham gia BHYT, được chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh. Kết quả xếp loại công tác y tế: Tốt.

- Tham gia đầy đủ các Cuộc thi, Hội thi phong trào do các cấp tổ chức phát động, đạt kết quả cao.

2.6. Chuyển đổi số, ứng dụng CNTT:

- Thực hiện quản lý hồ sơ trên cây thư mục drive theo phân cấp quản lý từ trường, tổ, cá nhân.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học, thực hiện hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS).

- 100% giáo viên ứng dụng CNTT, sử dụng ĐDDH, sử dụng PHTM trong giảng dạy; có ít nhất 10% số lượng bài học/môn học, chương trình giáo dục được triển khai mô hình dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến.

- 100% giáo viên tham gia xây dựng kho học liệu điện tử (ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề, học liệu số, video bài giảng phục vụ hoạt động dạy và học).

- Thực hiện tốt các phần mềm SMAS, CSDL ngành, Thư viện số, Kiểm định, tuyển sinh đầu cấp.

- Cập nhật tin tức, đưa tin bài trên trang thông tin điện tử nhà trường, trang Hào khí Bạch Đằng Giang của BCD 35.

2.7. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, kiểm định chất lượng, trường chuẩn Quốc gia:

- Bổ sung, sửa chữa đảm bảo CSVN, trang thiết bị dạy học. Khai thác hiệu quả thiết bị dạy học,

- Tiếp tục tham mưu, thực hiện công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2024-2029.

- Thư viện: triển khai xây dựng Thư viện số.

2.8. Công tác tài chính, chế độ chính sách:

- Quản lý tài chính đúng hướng dẫn, đúng chế độ, tiết kiệm, có hiệu quả, thực hiện dân chủ công khai.

- Thu chi các khoản đóng góp của cha mẹ học sinh đúng các văn bản hướng dẫn, thỏa thuận công khai, thực hiện không dùng tiền mặt đối với thu Học phí, Bảo hiểm y tế học sinh, các khoản dịch vụ khác.

- Đảm bảo đúng, đủ chế độ chính sách cho CB, GV, NV, học sinh. Xây dựng quy chế, tạo nguồn lực thực hiện chế độ phúc lợi, khen thưởng cho GV, HS.

2.9. Công tác kiểm tra:

Thực hiện tốt kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế trong công tác quản lý, giảng dạy.

Chỉ tiêu kiểm tra: ít nhất 30% Giáo viên; 100% các tổ, đoàn thể, nhân viên.

2.10. Chỉ tiêu danh hiệu thi đua, khen thưởng

- Chi bộ: Đạt “Chi bộ 4 tốt”, Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được khen thưởng phong trào thi đua “Học và làm theo Bác”.

- Nhà trường: Trường được công nhận danh hiệu Tập thể lao động Tiên tiến, Lao động xuất sắc; giấy khen của UBND Thị xã.

- Đoàn thể: Vững mạnh xuất sắc

- Cá nhân: LĐTT: 100% đ/c; CSTĐCS: 08 đ/c; Giấy khen: 03 đ/c

2.11. Các chỉ tiêu khác:

- Chế độ thông tin báo cáo: chính xác nội dung, đúng thời gian, tiến độ.

- Tiếp tục tuyên truyền 100% thanh toán không dùng tiền mặt

- Thực hiện nghiêm túc đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế, quy định của ngành, của trường; các phong trào do cấp trên phát động: tham gia đầy đủ. Tập thể đoàn kết, không có đơn thư khiếu kiện, không có CB, GV, NV, HS vi phạm trong năm học.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường:

3.1. Quy mô số lớp, số học sinh năm học 2024-2025

Tổng số lớp: 13; Tổng số học sinh: 500. Trong đó: Lớp 6: 3 lớp, 129 HS

Lớp 7: 4 lớp, 145 học sinh;

Lớp 8: 4 lớp, 144 học sinh;

Lớp 9: 2 lớp: 82 học sinh.

3.2. Định hướng bố trí cơ sở vật chất

***/Khối phòng học tập:**

Phòng học thông thường: Tổng số: 08 phòng được bố trí tại dãy khu học đường 3 tầng đủ quy cách, tiêu chuẩn quy định.

Phòng chức năng: Tổng số 08 phòng (Phòng học bộ môn; Phòng đa chức năng). Trong số đó có:

+ Có: 05/ 09 phòng bộ môn (là P.KHTN 1 (Hóa – Sinh); P.KHTN 2 (Lý); P.Tin học; P.ngoại ngữ (T.Anh 1) và P.đa chức năng +P.hội trường) là đủ về quy cách, tiêu chuẩn quy định.

+ Có: 04 /09 phòng bộ môn (P.bộ môn Mỹ thuật (P4- tầng 1); P.bộ môn Âm nhạc (P8-tầng 2); P.bộ môn Công nghệ (P11-tầng 3) và P. bộ môn KHXH (P12-tầng 3) có diện tích 49 m² (theo tiêu chuẩn phải đạt 60 m² trở lên) => chưa đủ quy cách và tiêu chuẩn theo quy định (đang mượn tạm từ các P.học thường của khu học đường 3 tầng).

***/ Khối phòng hành chính, quản trị:** (P.hiệu trưởng; Phó hiệu trưởng, Văn phòng, P.bảo vệ; Khu vệ sinh; khu để xe của GV): Đảm bảo đầy đủ đạt yêu cầu quy định.

***/ Khối phòng hỗ trợ học tập:** (Thư viện; Phòng TBGD; P.tư vấn học đường & hỗ trợ HS khuyết tật + Tiếp dân; P.truyền thông; P.đoàn, Đội: Có đủ số phòng và đủ các thiết bị đồ dùng đạt yêu cầu quy định.

***/ Khối phụ trợ** (P.hợp; Phòng tổ C/m; P.Y tế; Nhà kho; Khu Vệ sinh của học sinh; Cổng tường rào; có đủ khá đảm bảo để phục vụ cho các hoạt động trong nhà trường.

-Còn thiếu: Khu nhà để xe của HS (hiện đang để chung với nhà xe của GV); đã có đề xuất nhiều năm qua chưa được xây dựng – Phòng GD&ĐT có kế hoạch làm trong năm 2024 – dự toán: 340 triệu.

-Khu vệ sinh của HS số lượng bệ xí và chậu rửa còn ít hơn so với quy chuẩn; chưa đảm bảo theo quy định.

***/Khu sân chơi, thể dục thể thao:** (Có khu giáo dục thể chất: đường chạy; sân bóng đá, hồ nhảy xa .. và có bể bơi thông minh; có khu vực sân chơi, ghế đá, cây xanh, bóng mát, bồn chậu hoa..): Khá đảm bảo theo quy định.

-Tuy nhiên cũng cần cải tạo chỉnh trang (nâng cấp sân chơi vì trũng, thấp so với mặt đường..) để đảm bảo phục vụ thuận tiện cho HĐGD của nhà trường.

3.3. Định hướng đội ngũ:

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 29. Trong đó:

- + Cán bộ quản lý: 02
- + Giáo viên: 24
- + Nhân viên: 03
- + Hợp đồng trường: 02 bảo vệ, 01 lao công.

Phân công cố gắng đúng theo vị trí việc làm, theo trình độ đào tạo và năng lực của CB, GV, NV.

Hợp đồng bổ sung: 02 GV thiếu (Môn Văn địa 01 thiếu theo biên chế và 01 Giáo viên GD CD thiếu cục bộ nghỉ TS hết học kỳ I); 01 nhân viên Y tế.

3.4. Định hướng thực hiện chương trình:

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm các môn học và hoạt động giáo dục: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, KHTN, Lịch sử và Địa lý, GD CD, Công nghệ, Tin học, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, Giáo dục địa phương.

3.5 Định hướng tổ chức Hoạt động giáo dục

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa trong và ngoài nhà trường.

3.6. Định hướng các hoạt động bồi dưỡng nâng cao chất lượng học sinh:

Bồi dưỡng nâng cao chất lượng, năng lực học sinh ngoài giờ chính khóa (thực hiện buổi chiều), gồm:

Bồi dưỡng HSG; Phụ đạo HSY (nếu có);

Dạy thêm học thêm bồi dưỡng kiến thức môn Toán, Văn, Anh.

Điều 2. Hội đồng trường thống nhất với các kế hoạch, quy chế của nhà trường năm học 2024-2025, bao gồm:

Kế hoạch giáo dục nhà trường, kèm theo kế hoạch các môn học, các hoạt động giáo dục.

Các Quy chế: Quy chế dân chủ; Quy tắc ứng xử; Quy chế làm việc; Quy chế thi đua khen thưởng; Quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh; Quy chế quản lý và sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử.

Điều 3. Thống nhất các giải pháp hoạt động của Hội đồng trường:

Hội đồng trường chủ động cùng với các tổ chức liên quan để thực hiện quyền hạn chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ đã quy định đầy đủ, hiệu quả. Chống các biểu hiện hình thức, ỷ lại, chủ quan, làm việc qua loa. Động viên tuyên truyền mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên, mỗi thành viên Hội đồng trường chủ động tích cực học hỏi nâng cao nhận thức về tư tưởng, chính trị, đạo đức, tinh thần trách nhiệm để cùng vào cuộc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng trường.

Hội đồng trường làm tốt công tác tổ chức giám sát, thực hiện các nhiệm vụ,

đảm bảo tính khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, kịp thời dứt điểm. Đặc biệt tìm tòi các giải pháp kiểm tra thanh tra việc thực thi của các tập thể cá nhân tiến hành đánh giá, xem xét và đề nghị Hội đồng xem xét, xử lý.

Hội đồng trường tăng cường giám sát việc sử dụng nguồn ngân sách nhà nước cấp, việc sử dụng nguồn học phí do học sinh đóng góp; việc mua sắm tài sản, giữ gìn bảo quản trong quá trình sử dụng tài sản công của đơn vị.

Hội đồng trường giao cho Hiệu trưởng nhà trường ban hành kế hoạch giáo dục năm học 2024- 2025; tham mưu các cấp xây dựng cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo đủ hạng mục theo tiêu chuẩn trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 (theo Thông tư 18/2018 của Bộ GD&ĐT); Chú trọng quá trình tổ chức, quản lý, chỉ đạo triển khai có hiệu quả Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch năm học 2024-2025.

Hội đồng trường đề nghị các đoàn thể nhà trường phát huy nội lực, đồng thời nhạy bén đón nhận các điều kiện ngoại lực để thực hiện các chức năng nhiệm vụ của mình đạt hiệu quả cao nhất.

Điều 4. Các thành viên trong Hội đồng trường có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng trường và có báo cáo với Hội đồng trường trong kỳ họp giữa năm học. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc thì giải quyết theo Điều lệ trường THCS và theo quy định của pháp luật./.

Nghị quyết đã được Hội đồng trường thông qua kỳ họp ngày 29/8/2024

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐT;
- Lưu VT./.

T/M HỘI ĐỒNG TRƯỜNG



Phó Hiệu trưởng: Phạm Việt Thanh

